

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2025/HNGĐ-ST
Ngày 29/12/2025
Về việc “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Song Tố Như

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Kim Đào;

+ Ông Đoàn Tấn Tiên.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Tuyết Mai – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa:*
Ông Đặng Ngọc Giàu – Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 668/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1992; Số CCCD: 044192008388 cấp ngày 18/01/2022; địa chỉ: ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh; (có mặt)

Bị đơn: Anh Đinh Tuấn D, sinh năm 1992; Số CCCD: 044092012220 cấp ngày 07/02/2023; địa chỉ: ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh; (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn – Chị Đinh Thị L trình bày:*

Chị Đinh Thị L và anh Đinh Tuấn D chung sống với nhau từ năm 2011, đến năm 2013 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Quá trình chung sống, ban đầu hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây, anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, hôn nhân không hạnh phúc nên đã sống ly thân từ

tháng 10/2025 đến nay. Nay, chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với anh Đinh Tuấn D

Về con chung, quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung gồm cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013 và cháu Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021. Hiện nay, cháu L đang sống ổn định cùng ông bà nội tại xã K, tỉnh Quảng Bình; cháu H đang sống cùng chị L. Chị L yêu cầu giao con chung tên Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, yêu cầu giao con chung tên Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và cũng không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại các biên bản lấy lời khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn – Anh Đinh Tuấn D trình bày:*

Anh D thống nhất lời trình bày của chị L là đúng về quan hệ hôn nhân, về con chung, tài sản chung, nợ chung.

Nay, anh đồng ý ly hôn với chị L. Về con chung, anh D yêu cầu giao 02 người con chung, Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013; Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021 cho anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản, nợ chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán đã ban hành các quyết định, cấp tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự đúng quy định. Thành phần Hội đồng xét xử đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Thẩm phán đã giải thích đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự. Các đương sự chấp hành quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị L với anh Đinh Tuấn D. Về con chung, giao con chung là cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013 cho anh Đinh Tuấn D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục, giao con chung là cháu Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021 cho chị Đinh Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị L, anh D không yêu cầu cấp dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, ghi nhận đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết. Đương sự chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Chị Đinh Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Đinh Tuấn D và giải quyết vấn đề con chung, không yêu cầu giải quyết tài sản chung, nợ chung. Anh Đinh Tuấn D có đăng ký tạm trú và thực tế sinh sống tại ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Tranh chấp ly hôn, con chung”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L, anh D tự nguyện tiến tới hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường xã Trung Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình vào năm 2013. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị L khởi kiện xin ly hôn với anh D vì quá trình chung sống, anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, hôn nhân không hạnh phúc, không còn tình cảm vợ chồng, anh chị hiện đã ly thân. Quá trình giải quyết vụ án, ban đầu, anh D không đồng ý ly hôn vì còn thương vợ con, mong muốn hàn gắn, tuy nhiên, tại Biên bản hòa giải ngày 11/12/2025 và tại phiên tòa sơ thẩm, anh D đồng ý ly hôn với chị L

Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị L với anh Đinh Tuấn D.

[3] Về con chung, quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung gồm cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013 và cháu Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021.

Các đương sự thống nhất về việc thực tế, cháu Đinh Khánh L, hiện đang sống ổn định cùng ông bà nội tại tỉnh Quảng Bình, đồng thời, tại phiên tòa, anh D xác định trong tương lai sẽ quay về tỉnh Quảng Bình để sinh sống và làm việc. Do đó, cần giao cháu L cho anh Đinh Tuấn D để đảm bảo sự phát triển ổn định về thể chất, tinh thần cũng như tiếp tục duy trì điều kiện sinh sống, học tập ổn định hiện nay của cháu L tại tỉnh Quảng Bình. Ghi nhận anh D không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi cháu L.

Về con chung là cháu Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021, chị L và anh D đều yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu H. Xét thấy chị L và anh D đều chứng minh thu nhập thực tế hàng tháng khoảng 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng, tuy nhiên, chị L hiện nay đang là giáo viên mầm non tại Trường mầm non C, cháu H thực tế cũng đang theo học tại Trường mầm non C. Hơn nữa, anh D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L và không yêu cầu chị L cấp dưỡng nên giao cháu Đinh Gia H cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp về điều kiện sinh sống, học tập thực tế của cháu H cũng như đảm bảo điều kiện về kinh tế để các con chung của anh D, chị L được phát triển một cách tốt nhất. Ghi nhận chị L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu H.

Chị L, anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, đương sự không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết

[5] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh là phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đinh Thị L phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; các Điều 147, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

1. Về hôn nhân, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị L với anh Đinh Tuấn D

Về con chung, giao con chung là cháu Đinh Khánh L, sinh ngày 30-3-2013 cho anh Đinh Tuấn D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giao dục, giao con chung là cháu Đinh Gia H, sinh ngày 08-01-2021 cho chị Đinh Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị L, anh D không yêu cầu cấp dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Đinh Thị L, anh Đinh Tuấn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung, đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Chị Đinh Thị L phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; anh Đinh Tuấn D phải chịu 75.000 (bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; ghi nhận chị L tự nguyện chịu án phí thay cho anh D. Khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị L đã nộp theo Biên lai thu số 0010816 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh, chị L được hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND KV 11-TN;
- THADS tỉnh TN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Song Tố Như